

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀ TRUNG  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST  
Ngày 26-04-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đào Văn Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* bà Nguyễn Thị Liên và bà Nguyễn Thị Chung.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Lê Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Đức Sơn và ông Đỗ Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo:

**Vi Văn X;** sinh năm: 2001; tại: thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; nơi cư trú: thôn T1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Q và bà Ngân Thị P; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đến nay; có mặt.

**- Bị hại:** anh Đào Văn M, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

**- Người đại diện hợp pháp của Bị hại:** bà Lê Thị P, sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; nơi cư trú: xóm 3, xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Chị Lê Thị Thùy D, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn T, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Ông Đào Đức T, sinh năm 1958; nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Văn X không có giấy phép lái xe mô tô, chiều ngày 08/11/2020, X thấy xe mô tô biển kiểm soát 36B7-873.95 của bạn là anh Nguyễn Văn T đang đỗ ở khu nhà trọ của chị H ở thôn T, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, chìa khóa xe đang cắm ở ổ khóa nên đã tự ý lấy đi rồi chở chị Lê Thị Thùy D đến quán nhà anh Đỗ Văn Đ, trú tại xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 20 giờ 35 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong, X điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B7-873.95 chở phía sau là chị Lê Thị Thùy D về phòng trọ tại xã Yên Sơn để trả xe (cả hai không đội mũ bảo hiểm). Quá trình điều khiển xe mô tô di chuyển trên tuyến tỉnh lộ 508 hướng Nga Sơn đi quốc lộ 1A, khi đi đến Km5+40 thuộc thôn Đ, xã L, huyện H, lúc này cách khoảng 20m, X phát hiện phía trước cùng chiều có 01 xe mô tô biển kiểm soát 36B7-873.95 do anh Đào Văn M điều khiển (không đội mũ bảo hiểm). X đánh lái sang trái, nháy đèn pha để xin vượt qua xe anh Mạnh. Khi X tăng ga vượt lên, cách xe anh Mạnh khoảng 10m thì phát hiện anh Mạnh chuyển hướng xe sang bên trái chiều đi của mình. X không giảm tốc độ, phanh xe lại mà điều khiển xe sang bên trái để lách qua xe của anh Mạnh. Tuy nhiên, do khoảng cách gần nên bánh lốp trước xe mô tô do X điều khiển đã đâm vào hộp chắn xích, mặt trên ngoài khung định vị hộp chắn xích và mặt trên ngoài giá đỡ chân sau bên trái xe mô tô do anh Mạnh điều khiển. Sau khi va chạm cả hai xe và người văng xuống lề đường bên trái hướng Nga Sơn đi quốc lộ 1A. Hậu quả, Vi Văn X, Lê Thị Thùy D bị thương tích nhẹ, Đào Văn M bị chấn thương sọ não, phải đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện.

Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, làm thủ tục thu giữ mẫu máu của Vi Văn X và Đào Văn M và trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa để xác định cơ chế hình thành dấu vết đối với các phương tiện có liên quan trong vụ án.

Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HP 66/2020/TTPY ngày 20/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: trong máu của Vi Văn X gửi giám định có Ethanol nồng độ 41,6mg/100ml máu, không sử dụng các chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HP 68/2020/TTPY ngày 20/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: trong mẫu máu của Đào Văn M gửi giám định không có nồng độ cồn, không sử dụng các chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 493/2021/TTPY ngày 30/07/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Đào Văn M là 89% (tám mươi chín phần trăm).

Đối với Vi Văn X và Lê Thị Thùy D chỉ bị thương nhẹ nên đã có đơn từ chối việc giám định thương tích.

Tại các bản kết luận giám định số 289/PC09 ngày 08/01/2021 và số 2860/PC09 ngày 13/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

*“+ Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt lăn, má trái, má phải lớp trước tương ứng từ hàng chữ “ROTATION” đến biểu tượng “Δ” (Tại má phải, theo ngược chiều chuyển động tiến) xe mô tô BKS: 36B7-873.95 với mặt trên ngoài hộp chắn xích, mặt trên ngoài khung định vị hộp chắn xích và mặt trên ngoài giá đỡ chân sau bên trái xe mô tô BKS: 36H4-2724.*

*+ Tại thời điểm va chạm, xe mô tô BKS: 36H4-2724 có chiều chuyển động gần vuông góc từ phải sang trái so với hướng chuyển động của xe mô tô BKS: 36B7-873.95.*

*+ Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện vào thời điểm xảy ra tai nạn.*

*+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà số 1, được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên trái theo hướng từ huyện Nga Sơn đi Quốc lộ 1A”.*

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 53/HĐĐG và 54/HĐĐG cùng ngày 18/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hà Trung kết luận: tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 36H4-2724 là 750.000 đồng; tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 36B7-873.95 là 1.700.000 đồng.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định và những tài liệu thu thập được xác định, vụ tai nạn giao thông trên có lỗi hỗn hợp.

Cáo trạng số 31/CT-VKS-HT ngày 10/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Vi Văn X về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vi Văn X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Vi Văn X từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định: khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 08/11/2020, tại Km5+40 tỉnh lộ 508, thuộc địa phận thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, Vi Văn X không có giấy phép lái xe, trong máu có nồng độ cồn đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B7-873.95 tham gia giao thông đi hướng Nga Sơn - quốc lộ 1A vượt xe không đúng quy định, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ dẫn tới va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 36H4-2724 do anh Đào Văn M đang điều khiển di chuyển chéo từ phải sang trái để sang đường, hậu quả làm cho anh Mạnh ngã xuống đường và bị tổn hại 89% sức khỏe. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy tắc an toàn giao thông đường bộ được pháp luật hình sự bảo vệ. Hậu quả của hành vi mà bị cáo gây ra khiến anh Đào Văn M bị tổn hại 89% sức khỏe. Trong vụ án này, nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của bị cáo khi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, sử dụng rượu mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định dẫn đến không làm chủ được tốc độ, mặc dù phát hiện có phương tiện đang chuyển hướng nhưng vẫn vượt xe và chưa thực hiện hết các biện pháp đảm bảo an toàn. Vì vậy, phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Anh Đào Văn M điều khiển xe mô tô chuyển hướng đã thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn cho người, phương tiện đang

di chuyển trên đường nên cũng có một phần lỗi, Bị cáo thuộc hộ gia đình cận nghèo, là lao động chính trong gia đình, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo lần đầu phạm tội và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 270.000.000 đồng. Tuy nhiên, trong thời gian chuẩn bị xét xử, đại diện hợp pháp của bị hại đã rút một phần yêu cầu bồi thường và chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, đại diện gia đình của bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền này và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36B7-873.95 và giấy tờ kèm theo là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36H4-2724 và giấy tờ kèm theo là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị P (mẹ đẻ của bị hại), cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[5]. Về án phí: bị cáo thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vi Văn X.

**1.** Về tội danh: bị cáo Vi Văn X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

**2.** Về hình phạt: xử phạt bị cáo Vi Văn X 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo là ngày 18/10/2021.

**3.** Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Văn X.

**4.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại và Người đại diện hợp pháp của Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của

mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo; Bị hại
- Đại diện hợp pháp của Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Đào Văn Nam**